|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN HÓC MÔN**TRƯỜNG TIỂU HỌC** **CẦU XÁNG** Số: 176 /KH-CX | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hóc Môn, ngày 31 tháng 8 năm 2023* |
|  |  |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;*

*Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;*

*Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;*

*Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học đối với các lớp;*

*Tiếp tục thực hiện công văn số 2037/SGDĐT-GDTH ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (SGDĐT) về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;*

*Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm mon, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Kế hoạch số 1575/KH-PGDĐT-GDTH ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;*

*Căn cứ kết quả năm học 2022-2023 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2023-2024;*

 *Trường Tiểu học Cầu Xáng xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024 với những nội dung cụ thể như sau:*

**II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023-2024**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương**

Xã Tân Hiệp nằm ở phía Bắc của Huyện Hóc Môn có điều kiện tiểu vùng sinh thái đặc trưng của hệ sinh thái nông nghiệp vùng Đông Nam Bộ, diện tích tự nhiên là 1.196,98 ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp là 603,61 ha, chiếm tỷ lệ 50,43%.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo công tác giáo dục; các tổ chức, đoàn thể, các nhà hảo tâm cùng chung tay, góp sức, huy động các nguồn lực để hỗ trợ, giúp đỡ nhà trường thực hiện công tác giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh đối với đội ngũ giáo viên được nâng lên. Vị trí của ngành giáo dục trong xã hội từng bước được thay đổi, nhận thức của người dân cũng được thay đổi theo: Có tri thức, có văn hóa thì có điều kiện đóng góp công sức trí tuệ của mình cho xã hội, cho đất nước, mức thu nhập cũng như đời sống của bản thân được khá hơn. Từ đó phụ huynh học sinh rất quan tâm đến sự phát triển về phẩm chất, năng lực của con em, luôn quan tâm, chăm sóc, tạo điều kiện tốt để học sinh được học tập, sinh hoạt, tham gia các hoạt động ngoài giờ; ủng hộ và thống nhất cao với chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

**2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024**

Trường Tiểu học Cầu Xáng là cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: Số 50, ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường được thành lập theo Quyết định số 65/QĐ - UB/TH ngày 27 tháng 3 năm 1996 của Uỷ ban nhân dân huyện Hóc Môn. Trường được Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 1 vào ngày 8 tháng 10 năm 2020.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, sự lãnh đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn, của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Tân Hiệp và và sự hỗ trợ nhiệt tình của Cha mẹ học sinh.

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, đoàn kết có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, luôn quan tâm đến chất lượng học sinh, đầu tư sâu cho công tác chuyên môn và không ngừng nâng cao trình độ, năng lực công tác. Giáo viên đa số là người của địa phương và có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, có uy tín trong quần chúng nhân dân.

CBQL có trình độ Đại học, năng động trong công tác, có tinh thần học tập cầu tiến, luôn có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết thống nhất cao.

Giáo viên chủ động, sáng tạo trong giảng dạy và các hoạt động của nhà trường. Giáo viên ứng dụng công nghệ, các phương tiện dạy học hiện đại khi soạn giảng và lên lớp đạt hiệu quả.

Việc giáo dục đạo đức, nhân cách, kĩ năng sống, định hướng nghề nghiệp và nề nếp cho học sinh được chú ý nhiều, lồng ghép giáo dục trong các buổi sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoại khóa.

Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh.

100% học sinh học 2 buổi/ngày nên các hoạt động ngoại khóa được tổ chức phong phú và đa dạng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, thẩm mĩ, phát triển thể chất cho học sinh.

 Trường lớp khang trang, môi trường xanh - sạch - đẹp. Cơ sở giảng dạy tập trung một điểm, thuận lợi trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động học tập của trường.

**2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường**

Năm học 2023 – 2024 trường có 19 lớp, với học sinh theo bảng số liệu dưới đây:

| **Khối lớp** | **Số lớp** | **Số****học sinh** | **Nữ** | **Học** **2 buổi/****ngày** | **Học bán trú** | **HS khuyết tật** | **HS lưu ban** | **HS có hoàn cảnh khó khăn** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | 3 | 131 | 75 | 131 | 82 | 1 | 2 |  |
| **2** | 5 | 179 | 80 | 179 | 114 | 11 |  |  |
| **3** | 4 | 125 | 53 | 125 | 83 | 2 |  |  |
| **4** | 4 | 124 | 53 | 124 | 69 | 3 |  |  |
| **5** | 3 | 109 | 53 | 109 | 72 |  |  |  |
| **Tổng cộng** | **19** | **668** | **314** | **668** | **420** | **17** | **02** |  |

**2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Số lượng** | **Nữ** | **Đảng viên** | **Tỉ lệ giáo viên/lớp** | **Trình độ đào tạo** | **GV dạy nhiều môn** | **GV dạy bộ môn** |
| **Thạc sĩ** | **Đại học** | **Cao đẳng** | **Trung cấp** | **Dưới trung cấp** |
| **CBQL** | 02 | 01 | 02 | / | 00 | 02 | / | / |  | / | / |
| **GV** | 26 | 22 | 10 | 1.4/19 | 01 | 23 | 02 | 01 | / | 19 | 7 |
| **NV** | 08 | 05 | 03 | / | / | 02 | / | 02 | 05 | / | / |
| **Cộng** | **36** | **28** | **15** | **/** | **01** | **27** | **02** | **03** | **05** | **19** | **7** |

**2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, cơ sở vật chất thực hiện bán trú**

Trường Tiểu học Cầu xáng có tổng diện tích là 2747 m2 gồm 19 phòng học mỗi phòng có diện tích 48m2 ; 01 phòng Tin học, các phòng chức năng phục vụ quản lý, học tập và sinh hoạt.

Cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp. Trường có đủ số phòng học để tổ chức dạy 02 buổi/ngày cho 100% số lớp; có đầy đủ trang thiết bị để phục vụ dạy học và công tác của trường. Các phòng chức năng đều được trang bị đầy đủ thiết bị, máy tính có kết nối Internet để đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin.

 **2.4. Điểm yếu**

 Trường còn thiếu nhiều phương tiện hiện đại phục vụ dạy học như : phòng đa năng, phòng dạy bộ môn, phòng nghe nhìn, diện tích sân chơi nhỏ hẹp…

 Trường thuộc địa bàn nông thôn, một số bộ phận phụ huynh chưa quan tâm việc học của học sinh, giao phó trách nhiệm cho trường.

 Trường có 18 học sinh khuyết tật đang học hòa nhập.

Trường còn 03 giáo viên có trình độ Trung cấp và Cao đẳng, chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019. (Trong đó có 01 giáo viên về hưu năm 2024, 1 giáo viên đang bị bệnh và 1 giáo viên đang học nâng cao )

 **2.5. Định hướng cụ thể trong xây dựng kế hoạch giáo dục:**

 Xây dựng “Trường học hạnh phúc”; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

**III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 – 2024**

**1. Mục tiêu chung**

1.1 Thực hiện phương án đảm bảo an toàn trường học.

1.2 Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 5.

1.3 Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; thực hiện xây dựng kế hoạch tham mưu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.4 Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

1.5 Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học[[1]](#footnote-1); khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, trong kiểm tra, đánh giá; xây dựng thư viên số.

1.6 Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án *“Nâng cao năng lực, kĩ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”;* Đề án*“Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”.*

1.7 Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường. Chủ động lồng ghép triển khai nội dung giáo dục STEM.

1.8 Tiếp tục duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường học hạnh phúc.

**2. Chỉ tiêu cụ thể**

Năm học 2023-2024, Trường Tiểu học Cầu Xáng phấn đấu đạt các chỉ tiêu sau:

 *2.1. Học sinh*

- Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp: 100%.

- Duy trì sĩ số : 100%

- Hoàn thành chương trình lớp học: 99,8%.

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.

- Hiệu suất đào tạo: 100%.

- Học sinh tham gia và đạt cấp huyện hội thi :*“Em yêu Sử Việt”;* Hội thi tiếng Anh thành phố chủ đề *“My Hometown*, Nét vẽ xanh, Thể dục thể thao, .....

- Học sinh tham gia và đạt cấp huyện, cấp Thành phố: giải TDTT, Lê Quý Đôn trên báo Nhi đồng, các hội thi trên Internet.

- Đảm bảo 100% học sinh khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những học sinh khác.

*2.2 Giáo viên*

- Giáo viên tham gia và hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên: 100%.

- 50% giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- 10% Giáo viên tham gia và đạt Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện.

 *2.3. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Khối lớp | Các môn học và hoạt động giáo dục | Phẩm chất | Năng lực |
|  | HHT | HT | CHT | T | Đ | CCG | T | Đ | CCG |
| 1 | 60% | 38.8% | 1.2% | 80% | 20% |  | 60% | 40% |  |
| 2 | 60% | 38.8% | 1.2% | 80% | 20% |  | 60% | 40% |  |
| 3 | 60% | 40% |  | 80% | 20% |  | 60% | 40% |  |
| 4 | 60% | 40% |  | 80% | 20% |  | 60% | 40% |  |
| 5 | 60% | 40% |  | 80% | 20% |  | 60% | 40% |  |
| **Cộng** | **66%** | **39,52%** | **0.48%** | **80%** | **20%** |  | **60%** | **40%** |  |

**IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC**

**1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục**

Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, Khối lớp 1, 2,3 và lớp 4 trường tiểu học Cầu Xáng thực hiện dạy đủ các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Khối lớp 5 thực hiện dạy học đủ tiết theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Thời lượng ở mỗi khối là 35 tiết/tuần. Thực hiện giảng dạy Tiếng Anh với giáo viên bản ngữ 2 tiết/tuần. (*đính kèm Phụ lục 1.1*)

Trường phối hợp với công ty GAIA dạy Kỹ năng sống 1 tiết/tuần và dạy giáo dục Stem 1 tiết/tuần ở tất cả các khối lớp. Ngoài ra, nhà trường thực hiện lồng ghép các nội dung được thực hiện trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trong các môn học như Đạo đức, Tiếng Việt, Tự nhiên và xã hội, Lịch sử, Địa lý một cách phù hợp như: An ninh quốc phòng, quyền trẻ em, sử dụng bộ tài liệu Văn hóa giao thông do Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia phối hợp, các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam biên soạn.

Tăng cường dạy học Tiếng Việt và Toán đối với khối lớp 1, 2, 3,4 nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn luyện các kỹ năng và phát triển các năng lực, phẩm chất.

### 2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

***2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học***

Nhà trường giáo dục các em theo chủ điểm của từng tháng về Truyền thống nhà trường; Vòng tay bè bạn; Biết ơn thầy cô giáo; Uống nước nhớ nguồn; Ngày tết quê em-Em yêu Tổ quốc Việt Nam; Mừng Đảng mừng Xuân; Yêu quý mẹ và cô giáo; Hòa bình hữu nghị; Bác Hồ kính yêu (*đính kèm Phụ lục 1.2)*

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh.

Tập trung xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng. Chuyển các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

Tập trung giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; an toàn giao thông, phát triển văn hóa đọc.

Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình, nhà trường, xã hội. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của trường.

***2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường*** (*đính kèm Phụ lục 1.3*)

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kĩ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Bên cạnh đó, tổ chức các hoạt động tăng cường thể lực cho học sinh theo Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/08/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định về việc phê duyệt hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học; Quyết định số 1536/GDĐT ngày 15/09/2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh.

Nhà trường tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà thông qua các hoạt động và câu lạc bộ sau: Câu lạc bộ giáo dục Kỹ năng sống; Câu lạc bộ với hoạt động trải nghiệm Stem; Câu lạc bộ bơi lội; câu lạc bộ Thể dục thể thao với các môn: bóng đá, bóng chuyền, câu lông, điền kinh, cờ tướng,... trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

**3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Thực hiện Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024, cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Ngày tựu trường: thứ hai, ngày 28 tháng 8 năm 2023 ( Lớp 1: 21/8/2023)

- Ngày khai giảng: ngày 05 tháng 9 năm 2023

- Học kì I: từ ngày 05/9/2023 đến trước ngày 12/ 01/2024 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

- Học kì II: từ ngày 15/01/2024 đến 25/5/2024, (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

- Ngày bế giảng năm học: Dự kiến ngày 28/5/2024

- Xét hoàn thành Chương trình Tiểu học trước ngày 30/6/2024.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, tuỳ tình hình thực tế nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học và phù hợp nhất.

Lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần: Các tổ khối sẽ sinh hoạt chuyên môn vào các tuần lẻ theo lịch chuyên môn của trường. (Thứ Ba: Tổ 2,3, Thứ Tư: Tổ 4, Thứ Năm: Tổ 5, Thứ Sáu: Tổ 1, Tổ Tiếng Anh)

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số
lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần *(Phụ lục 1.4).* **V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

***1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học***

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàntrường học;duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Xây dựng các phương án an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, tai nạn học đường.

Chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lí học sinh đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí;

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, gương mẫu, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh;Giáo dục học sinh thái độ, hành vi đạo đức đúng, biết lễ phép, kính trọng người lớn, ứng xử có văn hóa, có kỹ năng sống, thực hiện tốt văn hóa xếp hàng khi đến căn tin, nơi công cộng.

Tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

Xây dựng công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

***2 Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.***

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7 tháng 6 năm 2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường cấp tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

***2.1 Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 dến lớp 4.***

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, phấn đấu đảm bảo cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; phấn đấu đạt tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Thực hiện dạy học cácmôn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (đảm bảo 100% học sinh học 2 buổi/ngày), kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,…cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngàylà hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng…) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộđược thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh.

***2.2 Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 5***

Thực hiện Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục
và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu CTGDPT
2018; nhà trường xây dựng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lí nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kĩ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kĩ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

***Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5***

Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định, chú trọng ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Thực hiện báo cáo kết quả đúng tiến độ, đồng thời lưu giữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa cấp trường theo quy định. - Báo cáo kết quả lựa chọn sách giáo khoa của đơn vị về Phòng Giáo dục và Đào tạo và công bố với cha mẹ học sinh thông qua các kênh thông tin nhà trường kịp thời. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo quy định..

Chuẩn bị đội ngũ tham gia bồi dưỡng cho tất cả giáo viên được phân công dạy lớp 5 năm học 2024-2025

***2.3*** ***Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018***

Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiển của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và SGK được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

*Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh* *Lớp 1, Lớp 2 , Lớp 3, Lớp 4* được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kì trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của các đơn vị; phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường. Những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,… Hình ảnh, nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

**3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên**

***3.1 Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học***

 Thực hiện linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có đảm bảo số lượng, đảm bảo cơ cấu để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông từ lớp 1 đến lớp 4.

 Thực hiện hợp đồng thỉnh giảng giáo viên dạy tin học theo CTGDPT 2018.

 Khuyến khích các giáo viên chưa đạt chuẩn theo Luật giáo dục 2019 tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương. (vận động 01 giáo viên có trình độ THSP tham gia học đại học).

Tiếp tục đăng ký nhu cầu tuyển dụng giáo viên Tin học, Mĩ thuật trong đợt tuyển dụng năm học 2023-2024.

***3.2 Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên***

 Vận động đội ngũ tham gia bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện Chương trình GDPT 2018.

 Phát huy vai trò đội ngũ giáo viên cốt cán, mạng lưới chuyên môn của đơn vị về việc triển khai bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ ngay tại trường sau khi được tham gia tập huấn của Phòng, Sở; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

 Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024 - 2025 để tập trung bồi dưỡng.

Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 4 và đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 chuẩn bị cho năm học 2024-2025. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 5 được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 trước khi năm học 2024-2025 bắt đầu.

Thực hiện tốt Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX; thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

Đẩy mạnh hoạt động chuyên môn, sinh hoạt tổ có trọng tâm, có nội dung phong phú xoay quanh việc trao đổi phương pháp giảng dạy, giải đáp các thắc mắc về chuyên môn, cung cấp thông tin mới về giáo dục thông qua tài liệu, sách tham khảo.

Khuyến khích và tạo điều kiện để giáo viên tham gia tự học bồi dưỡng chuyên môn về chuẩn hóa nâng cao; tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lí và trong đổi mới phương pháp dạy học.

***3.3. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn***

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và công văn số 1338/BGDĐT-GDTH ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, “Trường học kết nối”, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên). Củng cố và đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới chuyên môn nhà trường trong việc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

Đẩy mạnh thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM, tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hằng ngày.

Xây dựng chuyên đề, tổ chức cho giáo viên các khối 5 dự giờ các tiết dạy ở lớp 1, 2, 3, 4 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 để hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở các lớp trên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

**4 Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.**

***4.1 Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018***

 Tiếp tục trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà trường đáp ứng Chương trình GDPT 2018. Đảm bảo có đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu từ lớp 1 đến lớp 4 theo quy định. Tiến hành thực hiện mua sắm thiết bị dạy học lớp 4 sau khi UBND huyện có Quyết định giao toán để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”;* rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 theo công văn số 1188/SGDĐT-KHTC ngày 20/4/2024 về tăng cường thực hiện hiệu quả hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2025.

Kiểm tra, rà soát nâng cấp máy tính ở phòng Tin học nhằm đảm bảo cho 100% học sinh học Tin học thực hiện CT GDPT 2018.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo trong việc tiếp nhận tài trợ giáo dục theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đáp ứng việc phục vụ dạy và học của đơn vị.

Nghiên cứu, thực hiện Thư viện số, Thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Đồng thời tiếp tục thực hiện lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, với Kế hoạch đầu tư công trung hạn của huyện giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư trường lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học, chuẩn bị các thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường. Từng bước trang bị 100% lớp học có tivi kết nối mạng Internet cho các lớp để giúp giáo viên có thể dễ dàng khai thác các tài liệu học tập trên môi trường Inernet.

Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Đảm bảo tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa để học tập; huy động các nguồn lực từ phụ huynh, học sinh, nhà xuất bản, nhà tài trợ,… để xây dựng tủ sách dùng chung, hỗ trợ cho học sinh khó khăn có đủ sách giáo khoa để học tập.

***4.2 . Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục***

Thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường; Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo Phòng GDĐT, UBND huyện về việc phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh lớp 1 của đơn vị; thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục của địa bàn trường.

Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Tăng cường chất lượng công tác chủ nhiệm lớp. Mỗi giáo viên chủ nhiệm xác định phổ cập giáo dục là nhiệm vụ quan trọng, là trách nhiệm của nhà trường giúp Chính quyền địa phương hoàn thành phổ cập trên địa bàn.

Thực hiện đúng kế hoạch tuyển sinh. Tổ chức long trọng lễ khai giảng tạo khí thế, hấp dẫn, lôi cuốn trẻ đến trường

Duy trì các lớp phổ cập giáo dục tổ chức điểm học tại trường, huy động trẻ thất bỏ học ra lớp, phối hợp với cha mẹ học sinh theo dõi việc học tập của con em ở nhà, hạn chế HS lưu ban bỏ học.

Thực hiện miễn giảm cho học sinh diện gia cảnh khó khăn, diện xóa đói giảm nghèo, diện chính sách.

Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra việc đánh giá kết quả học tập trong các lần kiểm tra định kỳ, đảm bảo duy trì và phát triển chất lượng giáo dục.

***4.3. Thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn***

Áp dụng các hình thức dạy học mới, tiên tiến. Nhân rộng các điển hình về giáo dục hòa nhập để chia sẻ kinh nghiệm về giảng dạy và đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Hỗ trợ học sinh chậm tiến bộ trong giờ học, lập kế hoạch hướng dẫn theo hướng cá thể hóa để giúp học sinh yếu từng bước nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản theo kiệp trình độ chung của lớp.

Từng giáo viên trong tổ lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch để phụ đạo học sinh nhận thức chậm. Thường xuyên theo dõi, cập nhật, báo cáo tổ kết quả tiến bộ của học sinh ở các môn học qua từng học kỳ.

Các môn học có học sinh nhận thức chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo học sinh ngay trong giờ học. Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên phối hợp giáo viên bộ môn và gia đình học sinh, động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh chậm tiến bộ ở các môn học của từng lớp qua từng tháng, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh chậm tiến bộ.

**5 Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, trong kiểm tra, đánh giá.**

***5.1 Đổi mới công tác quản lý chuyên môn***

Xây dựng, củng cố đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới. Tham gia và tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW.

Tổ chức cho giáo viên đăng ký tự học, tự bồi dưỡng (chủ yếu qua mạng Internet), học các mô đun bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn của Sở, bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “Trường học kết nối” để tự hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Phát huy quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; tích cực và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông. Tăng cường kiểm tra hoạt động chuyên môn thông qua các hoạt động dạy và học.

Tổ chức, tham gia hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề trao đổi chuyên môn. Các buổi sinh hoạt chuyên đề có kế hoạch cụ thể, phân công người dạy thể nghiệm, người báo cáo hoặc thể nghiệm chuyên đề, lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

Công khai chất lượng giáo dục bằng nhiều hình thức: mời cha mẹ học sinh đến dự các tiết học, cùng giám sát các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ngoài nhà trường, công tác bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện tốt việc tổ chức chuyên đề cấp trường; thăm lớp, dự giờ để đánh giá chất lượng sau mỗi chuyên đề. Tăng cường kiểm tra để hỗ trợ giáo viên lớp 1, 2, 3, 4 thực hiện tốt chương trình GDPT 2018.

Tổ chức cho HS tham gia các lớp học giáo dục Stem, công dân số để vận dụng tốt trong việc giảng dạy.

***5.2 Thực hiện hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học***

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài trời ở các loại bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

Tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Vận dụng linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giáo dục với mục đích hình thành, phát triển năng lực học sinh. Giáo viên phải cải tiến không ngừng phương pháp dạy học và giúp học sinh cải tiến phương pháp học.

Thực hiện nội dung dạy học định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh; chú trọng dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm; quan tâm đến từng học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và yêu cầu cần đạt theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT; phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm (tổ, lớp).

Thúc đẩy giáo viên đổi mới phương pháp dạy học trong các môn học nhất là trong việc giảng dạy lịch sử, địa lý địa phương; mạnh dạn đổi mới và chú trọng việc tổ chức các hoạt động giáo dục, sưu tầm, tìm tòi kiến thức và sử dụng các tài liệu lịch sử, địa lý địa phương một cách hiệu quả.

Tiếp tục tổ chức và thực hiện, đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được ngành triển khai. Tiếp tục tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

***5.3 Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh***

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT- BGDĐT từ năm học 2022-2023.

Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

***5.4 Chuyển đổi số***

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tạo điều kiện tham gia tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 25% đến 30% ở cấp tiểu học; duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Phát triển cơ sở dữ liệu giáo dục tiểu học: phát triển, hoàn thiện dữ liệu cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh theo đúng các quy chuẩn của Ngành.

Xây dựng nền tảng số, dạy học trực tuyến: tập trung triển khai các nền tảng số để cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (E-learning). Sử dụng hệ thống nền tảng quản lí dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng (Hệ thống LMS) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng – bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện CT GDPT 2018 ở tiểu học.

Thực hiện nội dung chuyển đổi số: Sổ liên lạc điện tử qua Enet Việt, Thư viện số, Quản lí hồ sơ chuyên môn trên môi trường số theo kế hoạch của Bộ GDĐT.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kĩ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

Chuyển đổi số thông qua hệ thống thông tin địa lí giáo dục và hệ thống tuyển sinh đầu cấp. Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin quản lí, trang thông tin điện tử của đơn vị, cung cấp dữ liệu chính xác, chặt chẽ cho hệ thống bản đồ số GIS.

**6 Triển khai thực hiện dạy học Ngoại ngữ, Tin học**

***6.1 Tổ chức dạy học Ngoại ngữ***

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

*- Đối với lớp 1 và lớp 2*: căn cứ theo nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình môn tiếng Anh với 4 tiết/ tuần gồm: tự chọn 2 tiết/tuần đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bên cạnh đó, dạy học tăng cường thêm 2 tiết/ tuần với giáo viên bản ngữ ( theo giáo trình Move up )

Thực hiện Kế hoạch số 2340/KH-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Huyện Hóc Môn về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2023–2024. Năm học 2023-2024, trường Tiểu học Cầu Xáng đã huy động được 131 trẻ trên địa bàn ra lớp 1.

Trường sử dụng bộ sách Tiếng Anh 1,2 (Family and Friends - National Edition); Tác giả: Trần Cao Bội Ngọc (Chủ biên), Trương Văn Ánh, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam là bộ SGK trong danh mục SGK được Bộ GDĐT phê duyệt.

Thực hiện dạy học bảo đảm các nội dung, yêu cầu cần đạt trong chương trình các môn Ngoại ngữ 1 theo quy định của Bộ GDĐT; tổ chức dạy học đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc và viết, trong đó ưu tiên phát triển kỹ năng nghe và nói; đa dạng hóa các hình thức dạy và học bao gồm cả học ở trong lớp, ngoài lớp, trong trường và ngoài trường; tạo môi trường sử dụng và thể hiện bằng ngoại ngữ tối đa cho học sinh, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển văn hóa đọc sách, truyện bằng ngoại ngữ phù hợp với lứa tuổi, sở thích và giai đoạn học tập của học sinh.

*- Đối với lớp 3 và lớp 4*: Thực hiện theo quy định của chương trình với thời lượng 140 tiết học/năm, tương đương 04 tiết/tuần; bên cạnh đó trường tổ chức dạy học tăng cường 2 tiết học với giáo viên bản ngữ theo nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh trên cơ sở bằng hình thức xã hội hóa và không gây quá tải cho HS. Khi thực hiện tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc là môn Tiếng Anh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

*- Đối với lớp 5*: tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh Đề án 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5; 2 tiết học với giáo viên bản ngữ theo nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh trên cơ sở bằng hình thức xã hội hóa.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác.

Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh. Tổ chức tiết dạy “Open house”/học kỳ.

Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế gồm của hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers).

Tăng cường trang bị các tài liệu, học liệu tham khảo cho thư viện nhà trường để hỗ trợ giáo viên và học sinh trong tổ chức các hoạt động dạy học ngoại ngữ.

***6.2 Dạy học Tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục Tin học***

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và giáo dục kĩ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT**.**

*- Đối với lớp 3, lớp 4:* Tổ chức dạy 1 tiết/tuần theo yêu cầu quy định trong Chương trình GDPT 2018 bắt buộc, sử dụng SGK, tài liệu Tin học lớp 3, lớp 4 được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định trong danh mục sách giáo khoa và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định cho phép sử dụng tại các trường trên địa bàn thành phố.

**7. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành** **phù hợp điều kiện nhà trường. Chủ động lồng ghép triển khai nội dung giáo dục STEM.**

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong trường học gắn liền với thực hiện dân chủ cơ sở, bảo đảm minh bạch. Đảm bảo kỷ cương trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhằm phát triển giáo dục tiểu học theo định hướng ổn định, nề nếp, chất lượng. Đổi mới công tác quản lý, kịp thời động viên khen thưởng những nhân tố tích cực, phê bình những cá nhân tiêu cực.

Chú trọng giáo dục phẩm chất, kĩ năng để hội nhập cho học sinh. Tổ chức các mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Đẩy mạnh việc cho học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm.

Thực hiện dạy học gắn kết lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục pháp luật; chú trọng giáo dục kĩ năng sống; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục an toàn giao thông; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; phòng tránh tai nạn thương tích; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo.

Tiếp tục thực hiện chủ trương của Thành phố về tuyên truyền, vận động giáo viên, học sinh và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

Tăng cường đầu tư xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học.

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực, hiệu quả; lồng ghép chương trình dạy học và hát dân ca Nam bộ thông qua giờ học Âm nhạc, tổ chức cho học sinh hát các bài hát dân ca, đổi mới phương pháp dạy học âm nhạc ở tiểu học theo hướng hiện đại.

Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn - Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh một cách hiệu quả.

***7.1 Tổ chức các hoạt động trải nghiệm và các hoạt động ngoài giờ lên lớp.***

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh thông qua hoạt động GDNGLL, Giáo dục kĩ năng sống.

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp vào dạy học các môn học và Hoạt động trải nghiệm theo quy định của chương trình một cách linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục; giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,… nhằm gắn lí luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế - xã hội,… địa phương cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh. Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học. Tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học và hoạt động trải nghiệm.

Tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT. Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh. Tăng cường các hoạt động phục vụ cộng đồng và hình thức hoạt động câu lạc bộ trong các nhà trường.

Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa; tiếp tục đưa giáo dục âm nhạc dân tộc, văn hóa truyền thống vào nhà trường; tăng cường tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh. Đẩy mạnh hoạt động học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong năm ở trong và ngoài nhà trường; phối hợp với Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức thực hiện.

Tham gia và tổ chức đầy đủ các hoạt động chuyên môn, hội thi truyền thống, các hoạt động ngoại khóa và tổ chức các ngày hội.

Phối hợp với công ty GAIA trong tổ chức giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

***7.2 Tổ chức thực hiện giáo dục STEM***

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH; Nhà trường tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của nhà trường qua hình thức Bài học Stem; Hoạt động trải nghiệm Stem. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Chỉ đạo đội ngũ cốt cán nhà trường tập huấn giáo viên về thực hiện giáo dục STEM, trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn thường xuyên thảo luận, chia sẻ chuyên môn nhằm khơi dậy niềm đam mê STEM trong đội ngủ giáo viên và học sinh nhà trường.

Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm.

Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>; đồng thời cập nhật các chủ đề STEM đã thực hiện lên hệ thống LMS để mở rộng, chia sẻ cho các trường.

***7.3 Tổ chức và tham gia các phong trào của ngành***

- Tổ chức thực hiện kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3;

- Tổ chức và tham gia ngày hội “Em yêu Sử Việt” cấp trường, cấp huyện;

- Tham gia hội thi tiếng Anh chủ đề “My Hometown”

- Tổ chức hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường;

- Tham gia Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện;

- Tổ chức, tham gia ngày hội Giáo dục STEM;

- Tham gia giải Lê Quý Đôn trên Ấn phẩm Nhi Đồng;

**8. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục.**

Trường chủ động xây dựng kế hoạch tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị năm học 2023-2024 và tổ chức thực hiện theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, phân công thực hiện, đẩy mạnh công tác tự đánh giá của đơn vị, rà soát từng tiêu chí với các minh chứng để đăng ký đánh giá ngoài về kiểm định chất lượng giáo dục.

 Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Tăng cường công tác tuyên truyền dưới nhiều hình thức để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng và mục tiêu giáo dục, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục tiểu học. Góp phần tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công CTGDPT 2018.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. **Hiệu trưởng**

- Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng.

- Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Tham gia giảng dạy 2 tiết/tuần theo đúng quy định của Thông tư 28/2009/TT-BGD&Đ ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. **Phó hiệu trưởng**

-Giúp hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch trong phạm vi công việc phụ trách.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

-Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày đối với môn học chính khoá.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

- Tham gia giảng dạy 4 tiết/tuần theo đúng quy định của Thông tư 28/2009/TT-BGD&Đ ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

- Kịp thời phản ánh với hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

3. **Tổ trưởng chuyên môn**

-Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần.

**-** Trình Ban giám hiệu phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách; Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên, bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp day học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4.

- Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. **Tổng phụ trách đội**

**-** Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. **Giáo viên chủ nhiệm**

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công (bao gồm kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày). Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường.

- Quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn, các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; g­ương mẫu trước học sinh, th­ương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của hiệu trưởng; Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của hiệu trưởng, chịu sự kiểm tra, đánh giá của hiệu trưởng và các cấp quản lí giáo dục.

- Phối hợp với nhà trường, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình và các tổ chức xã hội liên quan tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

6. **Giáo viên phụ trách môn**

-Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của môn giảng dạy.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của ngành. Chịu sự kiểm tra, đánh giá của hiệu trưởng và các cấp quản lí giáo dục.

7. **Nhân viên**

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của tổ mình, hoạt động dạy học của thư viện, thiết bị.

- Hỗ trợ giáo viên, các bộ phận trong các phong trào chung của nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Chịu trách nhiệm với công việc được phân công.

- Nhân viên thư viện, thiết bị tích cực tham mưu với Ban giám hiệu về mua sắm bổ sung tài liệu, sách tham khảo, trang thiết bị, đồ dùng dạy học theo đề xuất của giáo viên.

**VII. Các hoạt động khác:**

**1. Công tác kiểm tra nội bộ**

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận trong đơn vị để rút kinh nghiệm kịp thời, hướng dẫn từng bộ phận, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ và đơn vị hoàn thành tốt các yêu cầu được giao.

Tăng cường các hình thức kiểm tra: báo trước theo kế hoạch, đột xuất đối với tất cả các đối tượng và các bộ phận của trường; kịp thời chấn chỉnh những sai trái, thiếu sót, giúp đỡ các cá nhân hoàn thành nhiệm vụ.

Thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh môi trường, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, kịp thời xử lý những hạn chế để góp phần xây dựng môi trường sư phạm xanh-sạch-đẹp-an toàn.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về công tác thanh tra, triển khai kế hoạch đổi mới công tác kiểm tra; quán triệt các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn về công tác kiểm tra chuyên ngành một cách đầy đủ và khoa học.

Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và đạo đức của các thành viên Ban kiểm tra nội bộ. Ban kiểm tra nội bộ phấn đấu thực hiện đầy đủ yêu cầu kiểm tra nội bộ tại các trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Nghiêm chỉnh thực hiện việc khắc phục các ý kiến nhận xét, đánh giá của Đoàn kiểm tra cấp trên.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, cụ thể phù hợp với tình hình thức tế của đơn vị, đảm bảo thời gian và nộ dung cần kiểm tra.

Phát huy hiệu quả vai trò của Ban thanh tra nhân dân và Ban kiểm tra chuyên môn để kịp thời phản ánh các ý kiến bổ sung cho qui trình quản lí.

Giải quyết khiếu nại, khiếu tố đúng luật, đảm bảo đoàn kết nội bộ.

**2. Công tác thi đua, khen thưởng**

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, tư tưởng của cán bộ, giáo viên và học sinh; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước nhằm phát huy sức mạnh của tập thể nhà trường, huy động tối đa mọi tiềm năng, nguồn lực, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, kế hoạch năm học 2022-2023.

Chủ động xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế, vận dụng sáng tạo với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú tạo ra khí thế thi đua mới thiết thực, cụ thể góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của đơn vị. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác thi đua khen thưởng, đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, thực sự có tác dụng giáo dục, nêu gương.

Xây dựng kế hoạch thi đua có nội dung, biện pháp, chỉ tiêu, thang điểm cụ thể, được tập thể nhất trí. Có sơ kết mỗi đợt, rút kinh nghiệm cụ thể cho từng nội dung.

Thành lập hội đồng thi đua-khen thưởng, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng và vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong việc tham mưu tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng; xây dựng thang điểm thi đua theo từng giai đoạn; tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay sau mỗi đợt thi đua.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát công tác thi đua, khen thưởng. Thông qua kiểm tra, đánh giá phát hiện, lựa chọn các cá nhân có thành tích tiêu biểu để biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng. Thường xuyên thúc đẩy hoạt động thi đua dạy tốt - học tốt. Căn cứ vào hiệu quả công việc để đánh giá, điều chỉnh và thúc đẩy các hoạt động tại đơn vị thông qua công tác thi đua.

**3. *Công tác tổ chức***

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về công tác bảo vệ nội bộ trường.

Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ quản lý theo đúng quy trình hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ kế cận tham gia học các lớp bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng Hiệu trưởng.

 Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức dưới sự giám sát và kiểm tra của Công đoàn và Ban thanh tra nhân dân.

Bảo quản và cập nhật tốt hồ sơ cá nhân của công chức, viên chức và người lao động; thường xuyên kiểm tra và cập nhật lý lịch bổ sung của công chức, viên chức.

Phân công, phân nhiệm cụ thể trong Ban Giám hiệu và đội ngũ giáo viên, nhân viên. Tăng cường kiểm tra đôn đốc các hoạt động của giáo viên, lập lại kỷ cương, đẩy lùi các tiêu cực trong nhà trường như: dạy thêm, học thêm tràn lan, xúc phạm đến thân thể và nhân cách học sinh,...

Tổ chức nhận xét, đánh giá công chức, viên chức công khai, dân chủ.

**4. Công tác xây dựng các đoàn thể**

***4.1 Công đoàn***

 Phát huy tốt mối quan hệ giữa Chính quyền và tổ chức Công đoàn trong nhà trường trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau vì lợi ích chung, tạo sự thống nhất, đoàn kết nhất trí cao trong Hội đồng Sư phạm.

Thực hiện kí kết Nghị quyết giữa Chính quyền và Công đoàn trong Hội nghị CBCC hàng năm. Đảm bảo việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết, Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ.

Tiếp tục phát động cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm”.

Đôn đốc việc thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho Công đoàn viên.

Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong việc giám sát “3 công khai” của Nhà trường.

Tiếp tục thực hiện học bổng Nguyễn Đức Cảnh.

Tham mưu đề xuất Công đoàn cấp trên hỗ trợ, giúp đỡ CBGVNV có hoàn cảnh khó khăn.

***4.2 Đoàn Thanh niên Cộng sản***

 Phát huy vai trò nồng cốt và tính tiên phong của đoàn viên thanh niên trong phong trào chuyên môn như: Giáo viên dạy giỏi; giáo viên chủ nhiệm giỏi; phong trào rèn chữ giữ vở học sinh; phong trào giáo viên viết chữ đẹp; phong trà văn thể mĩ…

 Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên được học tập, tự bồi dưỡng. Tạo sân chơi lành mạnh, phong phú cho đoàn viên thanh niên.

Nâng cao nhận thức về chính trị tư tưởng của đoàn viên thông qua việc học Nghị quyết, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Thực hiện chính xác việc phân loại đoàn viên

Tích cực thực hiện chương trình ”Ba giảm” đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

Tổ chức các hoạt động thiết thực, hiệu quả thu hút đoàn viên tham gia sinh hoạt.

***4.3 Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh***

Thực hiện phát động chủ đề hoạt động Đội năm học 2023-2024 và tổ chức sơ kết từng đợt.

Phát triển lực lượng đội viên nòng cốt.

Thành lập đội sao đỏ.

Phát động rèn luyện đội viên làm theo 5 điều Bác Hồ dạy.

Phát động và thực hiện tốt Năm *“An toàn giao thông”.* Hưởng ứng thực hiện *“Cổng trường em sạch-đẹp-an toàn”.*

Tổ chức sinh hoạt truyền thống nhân các ngày lễ lớn. Hướng dẫn học sinh tham quan Nhà truyền thống, các địa chỉ đỏ.

Thực hiện chương trình Phát thanh Măng non tìm hiểu lịch sử các anh hùng, doanh nhân của dân tộc.

**5. Ban đại diện CMHS**

Tổ chức hoạt động theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT v/v ban hành Điều lệ Ban Đại diện Cha mẹ học sinh.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, kết hợp 3 môi trường “Nhà trường - Gia đình - Xã hội” trong công tác giáo dục học sinh.

Chăm lo kinh phí hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

Xây dụng nề nếp họp giao ban định kỳ với Thường trực Ban đại diện CMHS trường để thông tin trao đổi bàn bạc, thống nhất biện pháp giáo dục học sinh. Tham mưu với Ban đại diện CMHS trường hỗ trợ kinh phí tổ chức các hoạt động ngoại khóa chào mừng các ngày lễ lớn trong năm: tổ chức cho học sinh được rèn luyện thân thể qua các trò chơi dân gian, tổ chức các hội thi văn nghệ, nét vẽ xanh,… nhằm phát hiện những nhân tố tham gia các hội thi của Huyện.

Tài trợ kinh phí tổ chức, khen thưởng các hội thi học sinh Viết chữ đẹp, học sinh đạt giải trên các hội thi trên mạng, sân chơi trí tuệ do trường, phòng Giáo dục Đào tạo, thành phố tổ chức.

 Thực hiện nghiêm túc 3 lần Hội nghị Cha mẹ học sinh của lớp trong năm học.

 Cùng với nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp trong năm học, bầu ban đại diện cha mẹ học sinh.

**6. Chi hội khuyến học**

Tổ chức bầu chi hội khuyến học năm học 2023-2024; kết nạp thêm hội viên; xây dựng chương trình hoạt động năm học 2023-2024.

Họp định kỳ để xét chọn những trường hợp khó khăn cần trợ giúp, những thành tích xuất sắc cần được khen thưởng qua mỗi giai đoạn của năm học

Thực hiện hồ sơ, chứng từ thu chi hợp lệ, đúng quy định tài chính.

**7. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục**

Hiệu trưởng tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các cá nhân thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

Thành lập Hội đồng tự đánh giá, phân công cụ thể các thành viên thực hiện công tác tự đánh giá theo quy định.

Lưu trữ đầy đủ các hồ sơ minh chứng, dữ liệu liên quan đến hoạt động của cơ sở giáo dục, các điều kiện cần thiết khác sau đánh giá ngoài.

Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp đề ra trong kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài; tiếp tục phát huy những điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu, phấn đấu thúc đẩy nhà trường đạt cấp độ kiểm định chất lượng giáo dục cao hơn trong thời gian tới.

**9. Công tác của các bộ phận trong nhà trường**

***9.1. Văn thư hành chính***

Thực hiện lưu giữ văn thư (số và giấy) theo quy định; rà soát thống kê số liệu định kì 3 lần/năm học trên cổng C1 và trang cơ sở dữ liệu của Bộ theo mốc thời gian do BGDĐT quy định.

Xây dựng kế hoạch công tác văn thư thật cụ thể trong năm học;

Thực hiện đúng theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ về Công tác văn thư trong việc xây dựng các loại văn bản.

Đảm bảo cập nhật chính xác nội dung thông tin của công chức viên chức. Lưu trữ, sắp xếp công văn ngăn nắp và khoa học.

Xử lý kịp thời công văn đi, công văn đến; quản lý và thực hiện tốt việc giao nhận công văn, hồ sơ học vụ.

Cập nhật mã số học sinh theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổng hợp báo cáo, thống kê, chuyển và tiếp nhận thông tin báo cáo.

Cập nhật tin tức hằng ngày trên trang web ngành giáo dục và mail Bộ Giáo dục; nhận các văn bản và tham mưu Hiệu trưởng giải quyết kịp thời;

Lưu trữ, quản lý, cập nhật công văn đầy đủ đến các bộ phận có trách nhiệm để xử lý tốt các thông tin báo cáo.

Thường xuyên rà soát, cập nhật chính xác các loại hồ sơ liên quan đến: Sổ đăng bộ, Sổ chuyển đi, Sổ chuyển đến, Hồ sơ tuyển sinh, học bạ.

Tạo điều kiệncho nhân viên văn thư tham gia học các lớp nghiệp vụ hành chánh**.**

Thực hiện các báo cáo đúng quy định.

***9.2.Thư viện – Thiết bị***

Trang bị thêm sách, sắp xếp bày trí khoa học và thẩm mỹ, bố trí không gian đọc rộng rãi, thoáng mát, tạo điều kiện đọc sách tốt nhất cho giáo viên và học sinh;

* Tiếp tục phát huy hiệu quả Thư viện lớp học, xây dựng Thư viện thân thiện.
* Phát huy hiệu quả hoạt động Cộng tác viên Thư viện của trường và Ban quản lý Thư viện ở các lớp;
* Phát động hội thi làm đồ dùng dạy học trong toàn thể giáo viên; thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học ở các tiết dạy.

 ***9.3.Y tế học đường***

 Thành lập tổ truyền thông về chăm sóc sức khỏe cho học sinh; giáo dục học sinh về sức khỏe, giảng dạy nha học đường. Thực hiện đủ, đúng các loại hồ sơ sổ sách chuyên môn về YTHĐ. Thường xuyên tuyên truyền học sinh về các dịch bệnh và cách phòng ngừa, nhắc nhở học sinh không chạy nhảy nhiều trong giờ chơi, hạn chế tai nạn xảy ra tai nạn học đường trong các buổi chào cờ đầu tuần.

Bố trí phòng y tế phù hợp, có đầy đủ thuốc, dụng cụ cấp cứu, nhân viên y tế có trình độ theo yêu cầu của ngành và được tập huấn kiến thức chuyên môn thường xuyên.

Kiểm tra kiện toàn hệ thống cơ sở vật chất trường lớp đảm bảo bàn ghế, bảng, ánh sáng, tiếng ồn, sĩ số từng lớp đúng theo yêu cầu của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

Thành lập Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm năm học 2023-2024; hàng ngày nhân viên y tế giám sát suất ăn học sinh theo quy định. Thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm căng-tin, việc ăn ngủ của học sinh bán trú.

 Kịp thời phát hiện các dịch bệnh, có biện pháp cách ly tốt; xử lý mầm bệnh, xịt khử trùng,…

 Tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho học sinh.

Thường xuyên giáo dục học sinh ý thức trách nhiệm bảo vệ sức khỏe, chăm sóc tốt răng miệng, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh phòng bệnh. Thường xuyên nhắc nhở học sinh ngồi học đúng thư thế ; khống chế tỉ lệ bệnh cong vẹo cột sống, cận thị học đường, kiểm tra sơ đồ chỗ ngồi học sinh theo từng học kỳ. Kiểm tra độ chiếu sáng (có dùng ánh sáng tự nhiên) để tránh các bệnh về mắt cho học sinh, nhắc nhở các em không nên xem tivi hoặc làm việc trên máy tính quá lâu.

Xây dựng các quy định bảo vệ chăm sóc sức khỏe học sinh: Quy định An toàn tai nạn thương tính, An toàn thực phẩm, Dinh dưỡng hợp lý, Vệ sinh môi trường... Kết hợp cùng phụ huynh, Y tế địa phương tuyên truyền phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe học sinh.

Hàng tuần thực hiện các chuyên đề truyền thông giáo dục sức khỏe dưới cờ và định kỳ hàng tháng trong Hội đồng sư phạm về tình hình dịch bệnh và có kiến thức phòng chống dịch bệnh.

Tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh tham gia mua BHYT cho học sinh, phát hành thẻ BHYT kịp thời và giải quyết mọi quyền lợi BHYT cho học sinh.

***9.4.Tài chính - Kế toán***

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản công, quy chế phân bổ chi phí, quy chế quản lý tài sản theo qui định.

Quản lý và bảo quản tốt cơ sở vật chất tránh tình trạng thất thoát và lãng phí.

Thực hiện việc kiểm kê tài sản định kỳ hàng năm theo đúng quy định, đúng thành phần và đúng thời gian.

Mở sổ thu chi, cập nhật hồ sơ, sổ sách, quản lý thường xuyên và nâng cấp phần mềm imas để có số liệu báo cáo kịp thời.

Thực hiện đúng các hạng mục mua sắm, sửa chữa đúng theo kế hoạch được duyệt. Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị vật dụng bán trú, đồ dùng dạy học phục vụ tốt cho công tác giảng dạy có hiệu quả.

Quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước và nguồn thu sự nghiệp đúng thời gian qui định (hàng tháng, quý và năm).

Chi trả kinh phí cho Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố hàng quý kịp thời và đúng quy định.

Công khai báo cáo thu chi tài chính hàng tháng, công khai dự toán thu chi và thực hiện ngân sách nhà nước theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính.

***9.5. Bảo vệ - Phục vụ***

Xây dựng kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên;

Nhân viên bảo vệ trực trường 24/24, kiểm tra chặt chẽ an ninh trật tự, giữ gìn tài sản nhà trường, chăm sóc cây kiểng thường xuyên;

Thực hiện nghiêm túc theo lịch trực, có ghi nhận tình hình ca trực. Không để thất thoát, mất mát tài sản của nhà trường; thường xuyên kiểm tra, tu bổ, đề xuất bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời nhằm phục vụ tốt cho hoạt động của nhà trường.

Bảo dưỡng, chăm sóc các cây kiểng, cây bóng mát của trường, đảm bảo an toàn cho học sinh.

Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy của đơn vị, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trường học.

Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn nghiệp vụ do trường và huyện tổ chức.

Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường hàng ngày, đảm bảo nhà vệ sinh, bồn rửa tay luôn sạch sẽ, không có mùi hôi; có đầy đủ thùng để rác, giấy, xà phòng, nước cho học sinh sử dụng. Phối hợp cùng bảo vệ trong việc chăm sóc, bảo quản cây xanh trước hành lang, phòng làm việc và sân trường.

Tham gia đầy đủ các hoạt động của nhà trường, các đoàn thể tổ chức.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của Trường Tiểu học Cầu Xáng. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** |  **HIỆU TRƯỞNG** |
| - Lãnh đạo PGD-ĐT (báo cáo); - CB-GV-NV (thực hiện); - Lưu: VT, hồ sơ CM. |   (đã ký và đóng dấu) **Trương Văn Hậu** |
|  |  |

**Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Hoạt động giáo dục | Số tiết lớp 1 | Số tiết lớp 2 | Số tiết lớp 3 | Số tiết lớp 4 | Số tiết lớp 5 |
| Tổng | HKI | HKII | Tổng | HKI | HKII | Tổng | HKI | HKII | Tổng | HKI | HKII | Tổng | HKI | HKII |
| 1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc |
| 1 | Tiếng Việt | 420 | 216 | 204 | 350 | 180 | 170 | 245 | 126 | 119 | 245 | 126 | 119 | 280 | 144 | 136 |
| 2 | Toán | 105 | 54 | 51 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 |
| 3 | Đạo đức | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 4 | Tự nhiên và xã hội | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Giáo dục thể chất/Thể dục | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 6 | Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 7 | Hoạt động trải nghiệm/ HĐNGLL | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 |  |  |  |
| 8 | Công nghệ |  |  |  |  |  |  | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |  |  |  |
| 9 | Kĩ thuật |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 35 | 18 | 17 |
| 10 | Lịch sử - Địa Lí |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 11 | Khoa học |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 12 | Ngoại ngữ (TATC) |  |  |  |  |  |  | 210 | 108 | 102 | 210 | 108 | 102 | 210 | 108 | 102 |
| 13 | Tin học |  |  |  |  |  |  | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |  |  |  |
| 2. Môn học tự chọn |
| 14 | Tiếng Anh | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3. Hoạt động củng cố, tăng cường |
| 15 | Kỹ năng sống | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 16 | Giáo dục Stem | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 17 | Tự học  | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |  |  |  |
| 18 | Củng cố Tiếng Việt, Toán | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |  |  |  | 70 | 36 | 34 |
| Tổng | 1225 | 630 | 595 | 1225 | 639 | 595 | 1225 | 630 | 595 | 1225 | 630 | 595 | 1225 | 630 | 595 |

**Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học**

| Tháng | Chủ điểm | Nội dung trọng tâm | Hình thức tổ chức | Thời gian thực hiện | Người thực hiện | Lực lượng cùng tham gia |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng 9 | Truyền thống nhà trường | - Thảo luận nội quy và nhiệm vụ năm học mới- Tổ chức lễ khai giảng, ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường- Tuyên truyền giáo dục truyền thống của nhà trường- Phát động tháng An toàn giao thông và giảng dạy ATGTCho nụ cười trẻ thơ- Thành lập đội nghi thức- Hội thi trên Internet ( tự luyện ) | -Tổ chức tại lớp học-Tổ chức tại sân trường- Cá nhân | Từ 05/9 – 30/9 | Tổng phụ tráchGiáo viên chủ nhiệmHọc sinh | Toàn trường |
| Tháng 10 | Vòng tay bè bạn | - Tổ chức đăng ký thi đua lớp, tham gia Nụ cười hồng- Tổ chức sinh hoạt ngày 20/10- Tôn vinh phụ nữ Việt Nam- Đại hội Liên-Chi đội TNTP Hồ Chí Minh | -Tổ chức tại lớp học-Tổ chức tại sân trường | Từ 01/10 – 20/10 | Tổng phụ tráchGiáo viên chủ nhiệmHọc sinh | Toàn trường |
| Tháng 11 | Biết ơn thầy giáo, cô giáo | - Sinh hoạt ý nghĩa Ngày Nhà giáo Việt Nam- Ngày hội “Em tập viết đúng, viết đẹp”- Hội thi văn nghệ Chào mừng ngày 20/11- Hội thi Giáo viên giỏi, giáo viên viết chữ đẹp cấp trường- Các hội thi khác tùy theo tình hình thực tế | -Tổ chức tại sân trường-Tổ chức tại các lớp-Tổ chức tại sân trường | Từ 01/11 - 15/11 | Phó Hiệu trưởngTổng phụ tráchTổ chuyên mônGiáo viên chủ nhiệmHọc sinh | CBQL, GV, NV, HS  |
| Tháng 12 | Uống nước nhớ nguồn | - Tổ chức trò chơi dân gian- Tổ chức sinh hoạt 22/12, sinh hoạt truyền thống về anh bộ đội Cụ Hồ- Chuyên đề giáo dục kỹ năng sống.- Hội thi trên Internet - nếu có | -Tổ chức tại sân trường-Tổ chức tại phòng máy | Từ 01/12 – 31/12 | Phó Hiệu trưởngTổng phụ tráchGiáo viên chủ nhiệmHọc sinh | CBQL, GV, NV, HS Hội cựu chiến binh xã Tân HiệpCông ty kỹ năng sống Gaia |
| Tháng 1 | Ngày tết quê em-Em yêu Tổ quốc Việt Nam | - Lễ hội mùa xuân. (Tùy điều kiện thực tế để quyết định hình thức tổ chức)- Tìm hiểu nét đẹp truyền thống quê hương.- Sơ kết học kỳ I | Tập trung | Từ 01/01 – 31/01 | Phó Hiệu trưởngTổng phụ tráchGiáo viên chủ nhiệmHọc sinh | CBQL, GV, NV, HS Cha mẹ học sinh |
| Tháng 2 | Mừng Đảng, mừng Xuân | - Sinh hoạt kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam- Ổn định học sinh sau kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán | Tập trung | Từ 01/02 – 28/02 | Phó Hiệu trưởngTổng phụ tráchGiáo viên chủ nhiệmHọc sinh | CBQL, GV, NV, HS  |
| Tháng 3 | Yêu quý mẹ và cô giáo | - Ca hát về mẹ và cô giáo- Sinh hoạt ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3- Tìm hiểu về tình cảm gia đình, tình cảm thầy cô- Hội thi trên Internet – nếu có | Tập trung-Tại phòng máy | Từ 01/3 – 31/3 | Phó Hiệu trưởngTổng phụ tráchGiáo viên chủ nhiệmHọc sinh | CBQL, GV, NV, HS  |
| Tháng 4 | Hòa bình – hữu nghị | - Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ca ngợi vẻ đẹp quê hương đất nước và mừng ngày chiến thắng 30/4- Tổ chức Lễ giỗ quốc tổ Hùng vương- Hội thi trên Internet – nếu có | Tập trung-Tại phòng máy | Từ 01/4 – 29/4 | Phó Hiệu trưởngTổng phụ tráchGiáo viên chủ nhiệmHọc sinh | CBQL, GV, NV, HS  |
| Tháng 5 | Bác Hồ kính yêu | - Sinh hoạt kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ 19/5- Ngày hội “Vui đón mùa hè”- Các lớp tự chọn nội dung sinh hoạt theo chủ đề Bác hồ kính yêu- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 15/5 và 19/5- Tổ chức Lễ Tri ân và trưởng thành cho học sinh lớp 5- Tổng kết năm học | Tập trung | Từ 03/5 – 29/5 | Phó Hiệu trưởngTổng phụ tráchGiáo viên chủ nhiệmHọc sinh | CBQL, GV, NV, HS  |

**Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường**

**Thời gian:** Từ thứ hai đến thứ sáu

 Hoạt động theo hình thức câu lạc bộ

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Hoạt động | Đối tượng/quy mô | Thời gian  | Địa điểm | Ghi chú |
| 1 | Bóng đá | Rèn kĩ năng xử lí bóng, kĩ thuật và sức khỏe | 30 Học sinh | 16g 30 – 17g 30 | Sân trường | CLB TDTT trường |
| 2 | Bóng chuyền | Rèn kĩ năng xử lí bóng, kĩ thuật và sức khỏe | 30 Học sinh | 16g 30 – 17g 30 | Sân trường | CLB TDTT trường |
| 3 | Cờ vua, cờ tướng | Rèn kĩ năng xử lí và kĩ thuật  | 15 Học sinh | 10g 45 – 11g30 | Sảnh dãy mới | CLB TDTT trường |
| 4 | Kéo co | Rèn kĩ năng sức mạnh, sức bền và kĩ thuật trong kéo co | 30 Học sinh | 16g 30 – 17g 30 | Sân trường | CLB TDTT trường |
| 5 | Bóng bàn | Rèn kĩ năng khéo léo và kĩ thuật | 20 Học sinh | 10g 45 – 11g30 | Sảnh dãy mới | CLB TDTT trường |
| 6 | Điền kinh | Rèn luyện kĩ năng chạy và sức khoẻ | 20 Học sinh | 16g 30 – 17g 30 | Sân trường | CLB TDTT trường |
| 7 | Cầu lông | Rèn kĩ năng đánh cầu lông và sức khỏe | 20 Học sinh | 16g 30 – 17g 30 | Sân trường | CLB TDTT trường |
| 8 | CLB Giáo dục stem | Hoạt động giáo dục STEM nhằm hỗ trợ, tăng cường giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán, Tin học và Nghệ thuật; tạo hứng thú, khơi gợi niềm say mê học tập, giúp học sinh khám phá tiềm năng của bản thân, khám phá khoa học, công nghệ, phát huy tính tích cực sáng tạo và vận dụng vào giải quyết vấn đề trong bối cảnh cụ thể của thực tiễn cuộc sống | Khoảng 35 HS/ lớp | Học theo TKB trong giờ chính khóa | Lớp học | Công ty GAIA giảng dạy |
| 9 | CLB Kỹ năng sống | Rèn cho có kỹ năng sống góp phần thúc đẩy sự phát triển cá nhân và xã hội, ngăn ngừa các vấn đề xã hội, sức khỏe và bảo vệ quyền con người. | Khoảng 35 HS/ lớp | Học theo TKB trong giờ chính khóa | Lớp học | Công ty GAIA giảng dạy |
| 10 | CLB Bơi lội | Rèn cho học sinh kỹ năng phòng chống đuối nước, tăng cường sức khoẻ | Học sinh khối 3,4,5 | Học theo TKB sau giờ học chính khoá | Hồ bơi Nhà thiếu nhi |  |

**Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục theo tuần năm học 2023-2024**

- Thời gian biểu hằng ngày:

|  |  |
| --- | --- |
| **Giờ học sinh có mặt tại trường** | **7 giờ 15 phút – 7 giờ 30 phút** |
| **Buổi sáng** | Tiết 1 | 7 giờ 30 phút – 8 giờ 05 phút |
| Tiết 2 | 8 giờ 10 phút - 8 giờ 45 phút |
| Ra chơi | 8 giờ 45 phút - 9 giờ 15 phút |
| Tiết 3 | 9 giờ 20 phút - 9 giờ 55 phút |
| Tiết 4 | 10 giờ 00 phút - 10 giờ 35 phút |
| **Buổi chiều** | Tiết 1 | 14 giờ 00 phút - 14 giờ 35 phút |
| Tiết 2 | 14 giờ 40 phút - 15 giờ 15 phút |
| Ra chơi | 15 giờ 15 phút - 15 giờ 45 phút |
| Tiết 3 | 15 giờ 50 phút – 16 giờ 25 phút |

**4.1. Đối với khối lớp 1**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

|  |
| --- |
| **Tuần:**  |
| **Thời gian:** | **Điều chỉnh kế hoạch Tuần** |
| **Buổi** | **Tiết học** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |  |
| Sáng | 1 | HĐTN-SHDC | Tiếng Việt | HĐGD (KNS) | Tiếng Việt | Tiếng Việt |  |
| 2 | Toán | Tiếng Việt | Toán | Tiếng Việt | Tiếng Việt |  |
| 3 | Tiếng Anh-BN | HĐGD( Stem ) | Tiếng Việt | Mĩ thuật | TNXH |  |
| 4 | Tiếng Anh-BN | Toán | Tiếng Việt | HĐTN-SHCĐ | HĐTN-SHL |  |
| Chiều | 5 | Tiếng Việt | TNXH | Đạo đức | Thể dục | Tiếng Anh |  |
| 6 | Tiếng Việt | Thể dục | Toán\* | Tiếng Việt | Tiếng Anh |  |
| 7 | Tiếng Việt \* | Tự học | Âm nhạc | Tự học | Tiếng Việt |  |
| **Tổng số tiết/tuần** | **35 tiết/tuần** |  |
| **TỔNG HỢP** |
| **TT** | **Nội dung** | **Số lượng tiết học** | **Ghi chú** |
| 1 | Tiếng Việt | 12 tiết/tuần |  |
| 2 | Toán | 3 tiết/tuần |  |
| 3 | Đạo đức | 1 tiết/tuần |  |
| 4 | Tự nhiên xã hội | 2 tiết/tuần |  |
| 5 | Nghệ thuật (ÂN, MT) | 2 tiết/tuần |  |
| 6 | Giáo dục thể chất | 2 tiết/tuần |  |
| 7 | Hoạt động trải nghiệm | 3 tiết/tuần | SHDC, HĐNGLL, SHL |
| 8 | Môn học tự chọn (NN1) | 4 tiết/tuần | 2 tiết GV bản ngữ |
| 9 | HĐGD -Stem | 1 tiết/tuần |  |
| 10 | HĐGD -Kỹ năng sống | 1 tiết/tuần |  |
| 11 | Củng cố môn Tiếng Việt  | 1 tiết/tuần |  |
| 12 | Củng cố môn Toán  | 1 tiết/tuần |  |
| 13 | Tự học | 2 tiết/tuần |  |

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 *(đính kèm Phụ lục)*

**4.2. Đối với khối lớp 2**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

|  |
| --- |
| **Tuần:**  |
| **Thời gian:** | **Điều chỉnh kế hoạch Tuần** |
| **Buổi** | **Tiết học** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |
| Sáng | 1 | HĐTN-SHDC | Tiếng Việt | Toán | Tiếng Việt | Tiếng Việt |  |
| 2 | Toán | Tiếng Việt | Âm nhạc | Tiếng Việt | Tiếng Việt |  |
| 3 | Tiếng Việt | Toán | Tiếng Việt | Toán | HĐGD ( Stem ) |  |
| 4 | Tiếng Việt | TNXH | Tiếng Việt | HĐGD ( KNS ) | Toán |  |
| Chiều | 5 | GDTC | Toán ( T ) | HĐTN-SHCĐ | Tiếng Anh  | Mĩ thuật |  |
| 6 | Tiếng Việt (T) | Đạo đức | GDTC | Tiếng Anh  | Tự học  |  |
| 7 | Tự học  | Tiếng Anh (BN) | Tiếng Anh (BN) | TNXH | HĐTN-SHL |  |
| **Tổng số tiết/tuần** | **35 tiết/tuần** |  |
| **TỔNG HỢP** |
| **TT** | **Nội dung** | **Số lượng tiết học** | **Ghi chú** |
| 1 | Tiếng Việt | 10 tiết/tuần |  |
| 2 | Toán | 5 tiết/tuần |  |
| 3 | Đạo đức | 1 tiết/tuần |  |
| 4 | Tự nhiên xã hội | 2 tiết/tuần |  |
| 5 | Nghệ thuật (ÂN, MT) | 2 tiết/tuần |  |
| 6 | Giáo dục thể chất | 2 tiết/tuần |  |
| 7 | Hoạt động trải nghiệm | 3 tiết/tuần | SHDC, HĐNGLL, SHL |
| 8 | Môn học tự chọn (NN1) | 4 tiết/tuần | 2 tiết GV bản ngữ |
| 9 | HĐGD-Stem | 1tiết/tuần |  |
| 10 | HĐGD-Kỹ năng sống | 1 tiết/tuần |  |
| 11 | Củng cố môn Tiếng Việt  | 1 tiết/tuần |  |
| 12 | Củng cố môn Toán  | 1 tiết/tuần |  |
| 13 | Tự học | 2 tiết/tuần |  |

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 *(đính kèm Phụ lục)*

**4.3. Đối với khối lớp 3**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

|  |
| --- |
| **Tuần:**  |
| **Thời gian:** | **Điều chỉnh kế hoạch Tuần** |
| **Buổi** | **Tiết học** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |
| Sáng | 1 | HĐTN-SHDC | Tiếng Việt | Tiếng Việt | Tiếng Anh (BN) | Tiếng Việt |  |
| 2 | Toán | Toán | Toán | Tiếng Anh (BN) | GDTC |  |
| 3 | Tiếng Việt | GDTC | Tiếng Anh | Tiếng Việt | Toán |  |
| 4 | Tiếng Việt | TNXH | Tiếng Anh | Tiếng Việt | TNXH |  |
| Chiều | 5 | Tiếng Anh | Mĩ thuật | HĐNK( KNS) | Tin học | Toán(T) |  |
| 6 | Tiếng Anh | Âm nhạc | Công nghệ | Toán | Tự học |  |
| 7 | Đạo đức | Stem | HĐTN-SHCĐ | Tiếng Việt (T) | HĐTN |  |
| **Tổng số tiết/tuần** | **35 tiết/tuần** |  |
| **TỔNG HỢP** |
| **TT** | **Nội dung** | **Số lượng tiết học** | **Ghi chú** |
| 1 | Tiếng Việt | 7 tiết/tuần |  |
| 2 | Toán | 5 tiết/tuần |  |
| 3 | Đạo đức | 1 tiết/tuần |  |
| 4 | Tự nhiên xã hội | 2 tiết/tuần |  |
| 5 | Nghệ thuật (ÂN, MT) | 2 tiết/tuần |  |
| 6 | Thể dục | 2 tiết/tuần |  |
| 7 | Công nghệ và Tin học | 2 tiết/tuần |  |
| 8 | Hoạt động trải nghiệm  | 3 tiết/tuần | SHDC, HĐNGLL, SHL |
| 9 | Ngoại ngữ  | 6 tiết/tuần | 2 tiết GV bản ngữ |
| 10 | HĐGD-Kỹ năng sống | 1 tiết/tuần |  |
| 11 | HĐGD-Stem | 1 tiết/tuần |  |
| 12 | Củng cố môn Tiếng Việt | 1 tiết/tuần |  |
| 13 | Củng cố môn Toán | 1 tiết/tuần |  |
| 14 | Tự học | 1 tiết/tuần |  |

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 *(đính kèm Phụ lục)*

**4.4. Đối với khối lớp 4**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

|  |
| --- |
| **Tuần:**  |
| **Thời gian:** | Điều chỉnh kế hoạch Tuần |
| **Buổi** | **Tiết học** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |
| Sáng | 1 | HĐTN-SHDC | Tiếng Việt | HĐGD-Stem | Tiếng Việt | Tiếng Việt |  |
| 2 | Tiếng Việt | Tiếng Việt | Tiếng Việt | Toán | Toán |  |
| 3 | HĐGD-KNS | Công nghệ | Toán | GDTC | Tiếng Anh ( BN ) |  |
| 4 | Tiếng Việt | Toán | LS-ĐL | Âm nhạc | Tiếng Anh ( BN ) |  |
| Chiều | 5 | Toán | Tiếng Anh | Tiếng Anh | LS-ĐL | Tin học |  |
| 6 | Đạo đức | Tiếng Anh | Tiếng Anh | HĐTN-SHCĐ | Khoa học |  |
| 7 | Khoa học | GDTC | Tự học | Mĩ thuật | HĐTN-SHL |  |
| **Tổng số tiết/tuần** | **35 tiết/tuần** |  |
| **TỔNG HỢP** |
| **TT** | **Nội dung** | **Số lượng tiết học** | **Ghi chú** |
| 1 | Tiếng Việt | 7 tiết/tuần |  |
| 2 | Toán | 5 tiết/tuần |  |
| 3 | Đạo đức | 1 tiết/tuần |  |
| 4 | Khoa học | 2 tiết/tuần |  |
| 5 | Lịch sử - Địa lý | 2 tiết/tuần |  |
| 6 | Nghệ thuật (ÂN, MT) | 2 tiết/tuần |  |
| 7 | Thể dục | 2 tiết/tuần |  |
| 8 | Công nghệ và Tin học | 2 tiết/tuần |  |
| 9 | Hoạt động trải nghiệm  | 3 tiết/tuần | SHDC, HĐNGLL, SHL |
| 10 | Ngoại ngữ  | 6 tiết/ tuần | 2 tiết GV bản ngữ |
| 11 | HĐGD-Kỹ năng sống | 1 tiết/tuần |  |
| 12 | HĐGD-Stem | 1 tiết/tuần |  |
| 13 | Tự học | 1 tiết/tuần |  |

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 *(đính kèm Phụ lục)*

**4.5. Đối với khối lớp 5**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

|  |
| --- |
| **Tuần:**  |
| **Thời gian:** | Điều chỉnh kế hoạch Tuần |
| **Buổi** | **Tiết học** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |
| Sáng | 1 | Chào cờ | Tiếng Anh | Toán | Toán | Âm nhạc |  |
| 2 | Thể dục | Tiếng Anh | Tập đọc | Địa lý | Toán |  |
| 3 | Toán | Chính tả | Lịch sử | Tập làm văn | Tập làm văn |  |
| 4 | Tập đọc | Toán | Mỹ thuật | Kĩ thuật | Khoa học |  |
| Chiều | 5 | Tiếng Anh | HĐGD ( KNS ) | Kể chuyện | LTVC | SHCN |  |
| 6 | Khoa học | LTVC | Tiếng Anh | HĐGD-Stem | Thể dục |  |
| 7 | Đạo đức | Tiếng Việt ( T ) | Toán ( T ) | Tiếng Anh (BN) | Tiếng Anh (BN) |  |
| **Tổng số tiết/tuần** | **35 tiết/tuần** |  |
| **TỔNG HỢP** |
| **TT** | **Nội dung** | **Số lượng tiết học** | **Ghi chú** |
| 1 | Tiếng Việt | 8 tiết/tuần |  |
| 2 | Toán | 5 tiết/tuần |  |
| 3 | Đạo đức | 1 tiết/tuần |  |
| 4 | Khoa học | 2 tiết/tuần |  |
| 5 | Nghệ thuật (ÂN, MT) | 2 tiết/tuần |  |
| 6 | Thể dục | 2 tiết/tuần |  |
| 7 | Kĩ thuật | 1 tiết/tuần |  |
| 8 | Lịch sử - Địa lý | 2 tiết/tuần |  |
| 9 | Hoạt động giáo dục  | 2 tiết/tuần | SHDC, SHL |
| 10 | Ngoại ngữ  | 6 tiết/tuần | 2 tiết TA Đề án, 2 tiết TA bản ngữ |
| 11 | HĐGD- KNS | 1 tiết/tuần |  |
| 12 | HĐGD- Stem | 1 tiết/tuần |  |
| 13 | Củng cố môn Tiếng Việt | 1 tiết/tuần |  |
| 14 | Củng cố môn Toán | 1 tiết/tuần |  |

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 *(đính kèm Phụ lục)*

1. Thực hiện đổi mới quản lí, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lí trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học. [↑](#footnote-ref-1)